

# KIẾN NGHỊ MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG VIỆC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN

Để thực hiện chiến lược phát triển bền vững đất nước, một yếu tố quan trọng không thể thiếu là con người phải có ý thức bảo vệ và cải thiện môi trường, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên. Nhưng muốn làm được như vậy, điều căn bản phải cải thiện, nâng cao đời sống của nhân dân bằng nhiều cách, như: tăng cường ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ thân thiện với môi trường; giảm tỷ lệ gia tăng dân số, giảm đói nghèo, đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng trong quản lý và bảo vệ môi trường.

## *Giải pháp về xóa đói, giảm nghèo, thực hiện tốt chính sách dân số*

Có thể nói, quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với bảo vệ môi trường tự nhiên ở nước ta thì một biện pháp quan trọng là phải xóa đói, giảm nghèo bền vững, tạo việc làm, nâng cao đời sống của nhân dân. Nghèo đói chính là nguyên nhân của mọi vấn đề về môi trường. Việt Nam có tới 90% số hộ nghèo, trong đó tập trung ở vùng nông thôn, nhất là miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, đồng bào dân tộc thiểu số. Số người nghèo đói này thường rơi vào nhóm hộ gia đình thuần nông, độc canh lúa và tự cung, tự cấp. Cuộc sống của họ chủ yếu dựa vào tự nhiên, khai thác trực tiếp nguồn lợi tự nhiên. Trong khi đó, khối lượng tài nguyên rừng, khoáng sản của nước ta lại tập trung chủ yếu ở những khu vực mà họ định cư. Đó là một thách thức lớn đối với việc bảo vệ môi trường tự nhiên ở nước ta. Việt Nam hiện nay đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhưng vẫn còn là một nước nghèo, đang phát triển ở trình độ thấp, tỷ lệ hộ đói nghèo cao. Mặt trái của cơ chế thị trường làm gay gắt thêm sự phân cực giàu - nghèo giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng và các tầng lớp dân cư. Vì vậy, ở Việt Nam cần phải thực hiện xóa đói, giảm nghèo bền vững, tùy từng đối tượng mà có những chính sách cụ thể, phù hợp. Trước hết, cần phải tận dụng tối đa mọi nguồn lực về vốn cho sự phát triển, như vốn vay các tổ chức tín dụng, vốn ưu đãi thông qua các chương trình dự án của Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ, huy động vốn trong nhân dân và từ các tổ chức, cá nhân khác trong và ngoài nước cho việc dạy nghề, tạo việc làm. Đặc biệt, đối người nghèo do điều kiện sống khó khăn, khí hậu khó nghiệt, giao thông không thuận lợi như các tỉnh trung, miền núi, Tây Bắc, Tây Nguyên,

Chính phủ cần có chính sách hỗ trợ về lương thực, thực phẩm, tư vấn kinh nghiệm sản xuất, tiếp cận cách sử dụng đất, hỗ trợ thị trường đầu vào, đầu ra giúp người dân ổn định cuộc sống.

Phát triển kinh tế nông nghiệp và nông thôn là phải đưa nông nghiệp, nông thôn lên sản xuất hàng hóa lớn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, gắn sản xuất với chế biến và thị trường tiêu thụ, phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với bảo vệ môi trường tự nhiên.

Bên cạnh đó, một mặt, cần tập trung đầu tư nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, nhất là đầu tư cho việc nghiên cứu và ứng dụng các thành tựu mới nhất về công nghệ sinh học, đặc biệt những công nghệ sạch thân thiện với môi trường. Mặt khác, cần thực hiện tốt công tác quy hoạch phát triển các làng nghề trên cơ sở bảo vệ môi trường tự nhiên ở các khu dân cư, làng, xã; tăng cường các biện pháp hỗ trợ về vấn đề kỹ thuật, tư vấn để làng nghề có điều kiện tiếp cận với công nghệ sạch; đẩy mạnh áp dụng các mô hình chuyển giao công nghệ phù hợp, bước đầu tạo thói quen canh tác có kỹ thuật, từng bước thay đổi tập quán canh tác lạc hậu của người dân nói chung và đồng bào dân tộc miền núi nói riêng.

Để quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với bảo vệ môi trường tự nhiên ở nước ta phát triển theo hướng bền vững thì một biện pháp quan trọng là phải thực hiện tốt chính sách dân số. Dân số phát triển ngày càng cao thì nhu cầu với tự nhiên ngày càng lớn. Những nhu cầu thiết yếu như ăn, mặc, thuốc men, nước 1 ngày càng thiếu; đồng thời xuất hiện những vấn đề ; trường, như ô nhiễm nguồn nước, đất đai, không khí. Đặc biệt việc tăng cường khai thác các nguồn tài nguyên thiên nhiên nhằm đáp ứng nhu cầu con người sẽ gây nên những áp lực lớn đối với môi trường tự nhiên trong khi khả năng chịu đựng của môi trường nói chung và môi trường tự nhiên có hạn.

Sự gia tăng dân số quá mức sẽ làm tăng thêm những căng thẳng khác về môi trường. Sức ép của dân số sẽ ảnh hưởng đến việc làm. Tình trạng thiếu việc làm dẫn đến di dân tự do, tự phát từ các vùng khác nhau vào thành phố và các khu công nghiệp gây sức ép lớn đến môi trường tại các khu vực này. Mặt khác, dân số tăng, tạo ra nguồn thải tập trung vượt quá khả năng tự phân hủy của môi trường tự nhiên trong các khu vực đô thị, khu sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, làm cho môi trường ở khu vực này ngày càng ô nhiễm nghiêm trọng. Do đó, vấn đề đặt ra là, bên cạnh những biện pháp ổn định quy mô dân số, kiểm soát

và thực hiện tốt chính sách dân số thì bài toán đặt ra đối với Chính phủ là phải mở rộng khả năng đáp ứng về tài nguyên và năng lượng bằng những giải pháp kỹ thuật thay thế và đặc biệt là giảm bớt sự tiêu thụ quá mức và lãng phí tài nguyên. Tất nhiên cần căn cứ vào đặc điểm của từng vùng, miền, khu vực để có những biện pháp phù hợp mới đem lại hiệu quả.

### *Giải pháp về phát triển khoa học - công nghệ*

Thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cần phải đổi mới công nghệ, bởi trình độ công nghệ có vai trò quyết định đến việc khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường, đồng thời cũng quyết định cả năng suất lao động và hiệu quả kinh tế. Trong điều kiện nước ta, để có một nền công nghệ mới, chúng ta phải thực hiện chuyển giao công nghệ. Chỉ công nghệ sạch, thân thiện với môi trường bằng con đường trực tiếp, tiếp thu công nghệ hiện đại, công nghệ mới có hàm lượng chất xám cao và công nghệ sạch, chúng ta mới có thể thực hiện được công nghiệp hóa, hiện đại hóa rút ngắn. Đó cũng chính là phương thức hữu hiệu nhất để kết hợp các mục tiêu kinh tế và sinh thái. Vấn đề quan trọng đặt ra là phải tiến hành chuyển giao công nghệ như thế nào để có thể nhận được những thiết bị công nghệ tiên tiến nhất, vừa đáp ứng được mục tiêu phát triển kinh tế, vừa đáp ứng mục tiêu bảo vệ môi trường.

Tăng cường ứng dụng những thành tựu công nghệ môi trường trong công tác khắc phục, phòng ngừa, giảm thiểu những tác động ô nhiễm môi trường, các công nghệ hỗ trợ trong khai thác và sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường tự nhiên. Tăng cường sử dụng công nghệ mới, công nghệ sạch trong sản xuất kinh doanh, trong kiểm tra, phát hiện và xử lý những sự cố về môi trường, nhất là các công nghệ trong xử lý chất thải, nước thải, phòng, chống ô nhiễm suy thoái đất đai, ô nhiễm không khí và nguồn nước, sử dụng công nghệ mới trong khai thác và chế biến khoáng sản bảo vệ rừng. Tận dụng các sản phẩm nghiên cứu trong các trường đại học để đưa vào sản xuất. Mở rộng công tác nghiên cứu, triển khai, ứng dụng khoa học - công nghệ đến mọi tầng lớp nhân dân, tăng cường nguồn lực khoa học - công nghệ theo hướng đầu tư có trọng điểm về thiết bị, cơ sở vật chất; nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách, từng bước tạo ra môi trường pháp lý lành mạnh nhằm gắn kết giữa phát triển công nghệ và cải thiện môi trường, bảo đảm phát triển kinh tế nhanh và bền vững. Thực hiện có hiệu quả việc chuyển giao công nghệ, nắm giữ, áp dụng công nghệ hiện đại, công nghệ sạch, phù hợp thân thiện với môi trường.

## *Giải pháp về phát triển nhân lực*

Cùng với việc ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ trong bảo vệ môi trường tự nhiên thì công tác xây dựng lực lượng cán bộ làm nhiệm vụ bảo vệ môi trường thực sự vững mạnh là một trong những yếu tố quan trọng bảo đảm nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên hiện nay. Trong mọi lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội thì nguồn lực con người được coi là lực lượng sản xuất hàng đầu. Người cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường phải bảo đảm sự vững mạnh về **chi môn, có năng lực thực sự, có phẩm chất đạo đức, đáp yêu cầu mà thực tiễn đặt ra. Để xây dựng lực lượng cán bộ làm nhiệm vụ bảo vệ môi trường thực sự vững mạnh hiện nay, cần chú trọng một số công việc sau:**

Xây dựng được đội ngũ cán bộ làm công tác môi trường giỏi, đủ sức đảm đương trọng trách cấp trên giao phó. Điều cốt yếu đầu tiên là phải tăng cường số lượng cán bộ quản lý nhà nước về môi trường các cấp. Hiện nay, đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về môi trường còn quá mỏng về số lượng và yếu về chất lượng. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa diễn ra rất nhanh và mạnh, dẫn tới nền kinh tế phát triển với tốc độ nhanh, đi liền với quá trình này là sự xuống cấp về môi trường. Thực tế này đòi hỏi không chỉ tăng cường về số lượng, mà còn phải tăng cường chất lượng của đội ngũ cán bộ tham gia công tác bảo vệ môi trường.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, công tác xây dựng nguồn nhân lực cho công tác bảo vệ môi trường đã cải thiện đáng kể. Tuy nhiên, số lượng cán bộ làm công tác này vẫn chưa đủ, ở nhiều nơi lực lượng này còn quá mỏng thậm chí không có, nhất là ở thôn, bản. Việc tăng cường số lượng cán bộ quản lý nhà nước về môi trường các cấp là rất quan trọng, tuy nhiên không thể nói là thực hiện ngay được. Trước mắt, cần tăng cường lực lượng cho các địa bàn hiện đang còn trống vắng và những địa bàn kinh tế phát triển sôi động. Tăng cường lực lượng cán bộ địa phương làm công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát về bảo vệ môi trường. Việc tuyển dụng cán bộ làm công tác quản lý môi trường cũng cần phải đa dạng, bên cạnh cơ chế tuyển dụng dài hạn, các cơ quan quản lý nhà nước ở các tỉnh cần huy động sự tham gia của các tổ chức, cá nhân ngoài nhà nước và các nhà khoa học theo đơn đặt hàng, tiến tới trong tương lai mỗi xã, phường, thị trấn phải có ít nhất một cán bộ chuyên trách về quản lý môi trường có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ giỏi.

Hiện nay, hầu hết số cán bộ làm công tác môi trường các tỉnh, huyện ở nước ta có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ còn khiêm tốn. Chỉ có một số ít là được đào tạo bài bản trong các trường đại học, cao đẳng; số đông còn lại là từ nhiều ngành, nghề khác chuyển sang, khi đi làm thì họ sử dụng những kiến thức chắp vá, không hệ thống về môi trường, nên nhiều khi có sự cố xảy ra trong lĩnh vực môi trường đã không đưa ra được những phương cách xử lý triệt để, gây bức xúc cho dư luận. Sự yếu kém về kinh nghiệm quản lý trong lĩnh vực môi trường là kẽ hở cho các cá nhân, tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh chỉ chú ý tìm kiếm lợi nhuận cho riêng mình, mà quên mất lợi ích lâu dài của quốc gia.

Giải pháp cho vấn đề này là Đảng, Nhà nước, các cán chính quyền, lãnh đạo các sở, ban, ngành của các tỉnh, thành phố trong cả nước cần tạo điều kiện để các cán bộ làm công tác môi trường được đi học nâng cao trình độ quản lý và bảo vệ môi trường nhằm đáp ứng tình hình thực tế, như đi học các lớp tập huấn ngắn và dài hạn theo định kỳ hàng năm; bảo đảm tất cả cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường từ cấp tỉnh đến cấp xã, phường, thị trấn đều được đi học... Trên cơ sở căn cứ vào số lượng cán bộ được cử đi đào tạo, mỗi tỉnh tùy vào tình hình thực tế mà điều chỉnh, phân công lại các vị trí công tác đối với từng cán bộ theo đúng chuyên ngành đã được đào tạo. Trong đó, cần chú ý ưu tiên đào tạo lớp trẻ, có chiến lược, kế hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận, sẵn sàng thay thế đội ngũ cán bộ sắp nghỉ hưu.

Một trong những vấn đề vô cùng quan trọng liên quan tới sự nhiệt tình, mẫn cán của cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường hiện nay là, cán bộ làm công tác môi trường nói chung đều nhận mức lương chưa thật sự tương xứng với công sức của họ. Đời sống vật chất của hầu hết số cán bộ này rất thiếu thốn, ảnh hưởng không nhỏ tới năng suất, hiệu quả công việc của họ trong việc quản lý, bảo vệ môi trường. Do vậy, mỗi tỉnh cần có những chính sách nhằm nâng cao thu nhập, cải thiện mức sống và điều kiện làm việc cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về môi trường các cấp. Cụ thể, mỗi tỉnh sẽ tùy thuộc vào tình hình đặc thù về kinh tế, xã hội, môi trường của tỉnh mà đưa ra các chính sách ưu đãi về lương, phụ cấp, công tác phí, thưởng và các ưu đãi khác, đồng thời cũng cần phải có những chế độ đãi ngộ thật xứng đáng đối với những người có nhiều thành tích trong sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Hiện nay, có một bộ phận nhân lực do yêu cầu của Công việc hoặc nhu cầu phát triển cá nhân đã tự nguyện Phạm gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để nâng

cao trình độ Chuyên môn, như học văn bằng hai, học cao học, nghiên cứu sinh. Hầu hết những lực lượng này đều phải tự túc về kinh phí và thời gian, nhưng khi học xong cơ quan chưa có chế độ đãi ngộ thỏa đáng. Do vậy, trong chế độ hiện hành cho phép thủ trưởng các đơn vị hành chính, sự nghiệp được phép nâng bậc lương cho cán bộ trước niên hạn nếu cán bộ đạt thành tích xuất sắc trong công tác. Ngành môi trường cần vận dụng quy định này. Cụ thể là, những nhân lực học xong cao học, tiến sĩ hoặc văn bằng hai có kết quả học tập xuất sắc sẽ được xét nâng bậc lương trước niên hạn. Đây là việc làm hết sức thiết thực, cần thiết và nằm trong khả năng cho phép của đơn vị.

Cùng với kinh phí ở trong nước, cần tranh thủ nguồn hỗ trợ của các tổ chức quốc tế tạo nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong ngành môi trường. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhân lực của ngành môi trường hằng năm phụ thuộc vào nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp. Hiện nguồn kinh phí này chưa thể đáp ứng được ngay trong tình hình chung của đất nước. Tuy nhiên, và sự hợp tác và tranh thủ nguồn hỗ trợ từ các tổ chức tế, ngành môi trường có thể thông qua đó thực hiện tốt và hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nhằm xây d. nguồn nhân lực đủ về số lượng, mạnh về chất lượng ứng yêu cầu, nhiệm vụ quản lý nhà nước về môi trường.

Ngoài ra, việc tạo điều kiện thuận lợi, trang thiết bị, phương tiện làm việc tốt cho cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường, trang bị điều kiện kỹ thuật cho lực lượng cảnh sát môi trường tại các địa phương..., cũng là một trong những nhân tố cơ bản nhằm giúp các lực lượng cán bộ làm nhiệm vụ bảo vệ môi trường có được sự vững mạnh.

**TTBD DBDC**  
Có thể khẳng định rằng, một trong những tiền đề, điều kiện căn bản để xác lập, nâng cao hiệu quả hoạt động bảo vệ môi trường tự nhiên trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa chính là tạo nên những biến đổi trong đời sống, trước hết là đời sống kinh tế của người dân theo hướng tích cực. Đặc biệt, công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với xóa đói, giảm nghèo, tạo việc làm để người dân có thu nhập, ổn định cuộc sống. Người dân sẽ không thể nghĩ đến bảo vệ môi trường tự nhiên khi những nhu cầu tối thiểu trong đời sống hàng ngày của họ còn chưa đáp ứng đầy đủ. Mặt khác, cần tăng cường ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ trong phòng ngừa, kiểm soát, cải thiện, khắc phục ô nhiễm suy thoái môi trường, trong khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đặc biệt, phải chú trọng tăng cường xây dựng nguồn nhân lực chất

lượng cao trong công tác bảo vệ và cải thiện môi trường. Đó là chìa khóa quan trọng nhằm giải quyết những vấn đề trong việc bảo vệ môi trường tự nhiên đang đặt ra hiện nay.



**TTBD ĐBDC**

